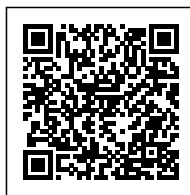


PHÁP TU CỦA PHẬT LÀM CHỦ SINH, GIÀ, BỆNH CHẾT - PHẦN 2



PHÁP TU CỦA PHẬT LÀM CHỦ SINH, GIÀ, BỆNH, CHẾT

Phần 2



Pháp tu của Phật làm chủ sinh, già, bệnh chết - Thiên định theo trong thời khóa biểu này là thiên định xả tâm, còn tất cả các loại thiên định của quý vị đang tu tập là thiên định ức chế tâm; đó là thiên tướng, thiên của ngoại đạo mà xưa kia đức Phật đã sáu năm khổ hạnh tu tập không kết quả giải thoát.

THỜI KHÓA TU TẬP TRONG THỜI ĐỨC PHẬT (TRONG TẠNG KINH PALI)



THỜI KHÓA TU TẬP TRONG THỜI ĐỨC PHẬT

Trong kinh Nikaya thuộc tạng kinh Pali, chúng tôi tìm thấy được một thời khóa biểu tu tập trong thời đức Phật còn tại thế, mà Ngài đã hướng dẫn chúng tỳ kheo tu tập.

Thời khóa biểu này có một giá trị thực hành cụ thể rất lớn đối với những người tu tập theo Phật giáo hiện nay. Nó chỉ định cho chúng ta những pháp hành cụ thể rõ ràng, đúng chánh pháp của đức Phật: “Ngăn ác, diệt ác pháp”, và nếu nói về thiền định thì: “Ly dục, ly ác pháp”.

“Ngăn ác diệt ác pháp” và “Ly dục ly ác pháp”, so sánh với những từ trong thời khóa biểu này là: “Tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp”. Chắc quý vị đã hiểu chướng ngại pháp là gì. Nó không khác dục và ác pháp, nhưng nó còn rõ nghĩa hơn.

Ví dụ như quý vị ngồi kiết già mà hai chân đau, đó là chướng ngại pháp; sáng quý vị muốn ăn, chiều quý vị muốn uống sữa, đó cũng là chướng ngại pháp, v.v...Xưa đức Phật đã thành lập thời khóa biểu này cho chúng tỳ kheo Tăng cũng như tỳ kheo Ni tu tập, chúng tôi xét thấy không có lỗi thời, mà còn rất phù hợp vào thời đại của chúng ta, lúc mọi người đang hướng tâm về thiền định.

Thiền định theo trong thời khóa biểu này là thiền định xả tâm, còn tất cả các loại thiền định của quý vị đang tu tập là thiền định ức chế tâm; đó là thiền tưởng, thiền của ngoại đạo mà xưa kia đức Phật đã sáu năm khổ hạnh tu tập không kết quả giải thoát.

May mắn thay, thời khóa biểu của đức Phật ngày xưa còn lưu lại là một bằng chứng chứng minh hùng hồn, cụ thể, xác định được pháp môn và sự tu tập của Phật giáo chân thật, mà không thể có một giáo pháp ngoại đạo nào mạo nhận của Phật giáo được.

Chúng tôi biên soạn thời khóa biểu này ra để quý vị thẩm xét lại con đường tu của mình có đúng là của đạo Phật hay không. Đúng thì quý vị mới gọi là tu theo Phật giáo, bằng không thì quý vị đừng mượn danh Phật giáo mà biến nó thành một tôn giáo lừa đảo thì thật là đau lòng!

Theo thời khóa biểu này, quyền tu hay không là ở quý vị, còn riêng chúng tôi biên soạn ra đây để xét thấy cái đúng, cái sai hiện giờ trong Phật giáo; cái tu được, cái tu không được; cái đạo đức, cái phi đạo đức; cái không mê tín, cái mê tín; cái không trừu tượng, cái trừu tượng; cái không lừa đảo, cái lừa đảo, v.v... để quý vị suy ngẫm.

Cuối cùng, chúng tôi xin dừng lại nơi đây, hẹn gặp lại quý vị ở những tập sau: “Những lời gốc Phật dạy”, để chúng ta sẽ lần lượt vén lên những lớp bụi mù của Bà La Môn giáo, và những kiến giải của các nhà học giả xưa và nay đang phủ mờ Phật giáo.

Kính ghi Thích Thông Lạc

Tu Viện Chơn Như, ngày 15/02/2000



PHÁP TU CỦA PHẬT LÀM CHỦ SINH, GIÀ, BỆNH, CHẾT

Phần 2

LỜI PHẬT DẠY NGƯỜI TU SĨ CÓ 9 ĐIỀU CẦN TU TẬP HÀNG NGÀY

- 1- Phải đầy đủ oai nghi chánh hạnh;
- 2- Sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt;
- 3- Chấp nhận giữ gìn giới luật;
- 4- Giữ gìn mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý, không cho dính mắc sáu trần;
- 5- Ăn uống phải tiết độ, không nên ăn uống phi thời;
- 6- Ban ngày khi đi kinh hành hay trong lúc ngồi, luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp;
- 7- Ban đêm canh đầu, đi kinh hành hay trong lúc ngồi, luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp;
- 8- Ban đêm canh giữa, phải nằm nghiêng, chánh niệm tỉnh giác, luôn luôn phải nghĩ đến thức dậy;
- 9- Ban đêm canh cuối, thức dậy đi kinh hành hay ngồi, luôn luôn phải tẩy sạch tâm tư khỏi các chướng ngại pháp;

PHỤ CHÚ

1. PHẢI ĐẦY ĐỦ OAI NGHI CHÁNH HẠNH:

Tức là đi, đứng, nằm, ngồi, nói nín, thường phải quan sát mỗi hành động thân, miệng, ý của mình phải được ôn tồn, êm ái, nhẹ nhàng, khoan thai, từ tốn. Đó mới là oai nghi đúng chánh hạnh trong nghĩa tỉnh thức chánh niệm của đạo Phật.

2. SỢ HÃI TRONG CÁC LỖI NHỎ NHẶT:

Luôn luôn lưu ý đến những lỗi lầm nhỏ nhặt mà hằng ngày chúng ta có thể vô tình làm lỗi. Những lỗi nhỏ nhặt chúng ta vô tình xem thường thì sự tu tập của chúng ta sẽ không có kết quả.

Ví dụ như khởi niệm muốn uống một ly sữa, một ly cà phê, một tô nước chè, hút một điếu thuốc lá, v.v... đó là phạm vào những lỗi nhỏ nhặt. Nếu chúng ta xem thường những lỗi lầm này trong ý thì chẳng bao giờ tâm chúng ta ly dục ly ác pháp được, thì dù có tu ngàn kiếp cũng chẳng đi đến đâu được.

Trong khi đang ngồi chơi bồng nhớ đến một câu kinh Phật, một câu công án, một bài thơ Đường, một câu ca dao, một bài dân ca, một bức tranh danh họa, hoặc một niệm nhớ nghĩ về gia đình con cái, v.v... đó là chúng ta đã phạm vào những lỗi nhỏ nhặt của đạo Phật trong con đường tu tập giải thoát. Nếu chúng ta xem thường nó, không giữ tâm thanh thản, an lạc và vô sự, thì dù tu muôn kiếp cũng chẳng giải thoát được gì.

Bởi lỗi lầm tuy nhỏ vì còn trong ý, nhưng nếu không thấy nó là một lỗi lầm lớn trong sự tu tập thì dù chúng ta có tu muôn ngàn kiếp cũng chẳng đi đến đâu cả, do vậy mà Đức Phật đã dạy: **“Sợ hãi trong các lỗi nhỏ nhặt”**.

3. CHẤP NHẬN GIỮ GÌN GIỚI LUẬT:

Giới luật là pháp môn của đức Phật dạy đạo đức làm người, làm thánh. Muốn giải thoát mà không sống đúng đạo đức làm người, làm thánh, thì giải thoát cái gì?

Nói đạo đức, tức là nói sự giải thoát cho mình, cho người; nghĩa là người có đạo đức là người không làm khổ mình, khổ người. Giới luật của Phật dạy người tu hành giải thoát là dạy đạo đức, chứ không có dạy ngồi thiền, lạy Phật, tụng kinh, cúng bái, sám hối, làm phước, làm chuyện mê tín, v.v... vì ngồi thiền, Niệm Phật, tụng kinh, sám hối, làm chuyện mê tín, bố thí, v.v... đều còn trong phước hữu lậu, mà phước hữu lậu có thì còn làm khổ mình, khổ người.

Dù phước hữu lậu giàu sang có tột đỉnh như Thạch Sùng, uy quyền thế lực như vua, chúa cũng vẫn còn làm khổ mình, khổ người. Chỉ có đạo đức giới luật của đức Phật thì mới không làm khổ mình, khổ người; không làm khổ mình, khổ người thì mới giải thoát.

Do con đường tu tập của đạo Phật như vậy, nên giới luật chính là tri kiến giải thoát của người tu sĩ. Ngoài giới luật, người tu sĩ đi tìm tri kiến giải thoát thì không bao giờ có. Cho nên người

tu sĩ đạo Phật **“chấp nhận giữ gìn giới luật”** tức là tu tập tri kiến giải thoát. Trong kinh Trường Bộ, đức Phật dạy: **“Người có Giới hạnh nhất định có Trí tuệ, người có Trí tuệ nhất định có Giới hạnh”**. Vì thế, người tu sĩ có giải thoát nhất định có giới luật nghiêm chỉnh, người tu sĩ có giới luật nghiêm chỉnh nhất định có giải thoát.

Thiền định của đạo Phật là một thứ thiền định giải thoát vô lậu (Định Vô Lậu), chứ không phải thứ thiền định ngồi lim dim như con cóc, như gốc cây, cục đá; ức chế thân tâm như ai bẻ giò, bẻ cẳng; đầu căng thẳng như treo đá, khó khổ vô cùng, v.v... tu tập khổ sở mà chẳng được những gì, chỉ được ba tấc lưỡi lừa đảo người có sách vở mà thôi; nhìn lại chỉ phí uổng cuộc đời của mình, chẳng ích lợi gì cho mình, cho người.

4. GIỮ GÌN MẮT, TAI, MŨI, MIỆNG, THÂN VÀ Ý KHÔNG CHO DÍNH MẮC SÁU CĂN:

Người tu sĩ đạo Phật muốn tu hành giải thoát mà không phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng, thân và ý, thì cũng như người quét nhà muốn cho sạch sẽ mà không chịu đóng cửa, cứ để gió bụi tung vào nhà thì có quét muôn đời cũng chẳng sạch được. Cho nên những điều phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng, thân và ý của mình là một sự quan trọng hết sức cho đường tu tập theo Phật giáo. Những ai muốn tìm đường giải thoát của đạo Phật mà không biết phòng hộ sáu căn, thì dù có tu muôn đời muôn kiếp cũng chẳng có kết quả gì. Muốn phòng hộ sáu căn, duy chỉ có một pháp môn độc nhất, đó là **“Độc Cư”**.

5. ĂN UỐNG PHẢI TIẾT ĐỘ, KHÔNG ĐƯỢC ĂN UỐNG PHI THỜI:

Ăn là một trong ngũ dục lạc (sắc, danh, lợi, thực, thù). Người tu sĩ đạo Phật nếu ăn uống không tiết độ và luôn luôn ăn uống phi thời, thì dù có tu ngàn kiếp cũng chẳng tìm thấy sự giải thoát. Vì nguyên nhân sự đau khổ của con người là DỤC, mà ăn uống phi thời là chạy theo dục; chạy theo dục thì làm sao có giải thoát được. Đây là lời nhắc nhở của đức Phật: **“Ăn uống phải tiết độ, không được ăn uống phi thời”**. Vì muốn giải thoát, ly dục ly ác pháp thì ăn uống phải đúng giới luật. **“Thừa tự pháp, chứ không thừa tự thực phẩm”**.

Ăn uống đúng giới luật là không ăn uống phi thời, chỉ ngày một bữa. Người tu sĩ nào ăn uống hai, ba bữa là kẻ ăn uống phi thời, là người thừa tự thực phẩm chứ không phải thừa tự pháp; là kẻ thừa tự thực phẩm chứ không phải là kẻ tu sĩ đạo Phật; là trùng trong lòng sư tử sẽ giết chết đạo Phật. Kẻ còn tham ăn, tham uống như người thế tục thì làm sao tìm sự giải thoát trong đạo Phật được.

6. BAN NGÀY ĐI KINH HÀNH HAY TRONG LÚC NGỒI, LUÔN LUÔN PHẢI TẨY SẠCH TÂM TƯ KHỎI CÁC CHƯỚNG NGẠI PHÁP:

Ban ngày tu tập như trong lời dạy trên đây của đức Phật, dù đi kinh hành hay ngồi đều phải tu tập tẩy trừ dục và ác pháp, vì dục và ác pháp làm cho tâm chúng ta chướng ngại, khổ đau. Theo thời khóa biểu này, ứng dụng vào các pháp Tứ Niệm Xứ, Tứ Chánh Cần và sống đúng giới luật, thì tu tập mới có hiệu quả tẩy trừ các ác pháp; chứ không phải ngồi thiền ức chế tâm chẳng niệm thiện niệm ác, hoặc niệm lục tự Phật A Di Đà, hoặc khán công án, tham thoại đầu

mà tẩy sạch tâm tư khỏi chướng ngại pháp.

Do sự tu tập này, chúng ta biết các pháp tu tập của Đại thừa và Thiên Đông Độ không phải là của Phật giáo, mà là của Bà La Môn và của kiến giải từ các nhà học giả xưa và nay.

7. BAN ĐÊM CANH ĐẦU, ĐI KINH HÀNH HAY TRONG LÚC NGỒI, LUÔN LUÔN PHẢI TẨY SẠCH TÂM TƯ KHỎI CÁC CHƯỚNG NGẠI PHÁP:

Cách thức tu tập ban ngày cũng như ban đêm canh đầu, duy nhất có một việc làm là tẩy sạch các chướng ngại pháp trong tâm; đó là một điều tu tập quan trọng của đạo Phật. Ngoài vấn đề ly dục, ly ác pháp thì không có tu tập một pháp môn nào khác hơn. Nếu tu tập pháp môn nào khác hơn, ngoài **"GIỚI - ĐỊNH - TUỆ"** thì không phải là giáo pháp của đức Phật; không phải giáo pháp của đức Phật thì không bao giờ làm chủ sanh, già, bệnh, chết và chấm dứt luân hồi được.

Giới, định, tuệ của đạo Phật là pháp môn duy nhất ly dục ly ác pháp, diệt ngã xả tâm, đoạn dứt lậu hoặc, thực hiện đạo đức làm Người, làm Thánh: không làm khổ mình, khổ người và khổ tất cả chúng sanh.

Giới, định, tuệ là một pháp môn dạy đạo đức làm Người, làm Thánh nhân tuyệt vời trên hành tinh này. Nếu ai đã có đầy đủ duyên mới gặp được pháp môn này; vậy mà chẳng chịu tu tập rèn luyện thân tâm mình thì thật là một người bạc phước vô cùng, và ngu si không chỗ nói. Vì pháp môn này vừa lợi ích cho mình, cho người và xã hội, vừa đem đến cho cá nhân một tâm hồn thanh thản, an lạc và vô sự; đem đến cho xã hội một trật tự, an ninh, phồn vinh và hạnh phúc.

8. BAN ĐÊM CANH GIỮA, PHẢI NẪM NGHIÊNG, CHÁNH NIỆM TỈNH GIÁC, TÂM LUÔN PHẢI NGHĨ ĐẾN THỨC DẬY:

Trên đây là lời dạy của đức Phật. Canh giữa tức là lúc nửa đêm, chỉ có nằm nghiêng giữ chánh niệm tỉnh giác và phải luôn nghĩ đến thức dậy, chứ không được lười biếng nằm rãng. Hễ thấy không ngủ thì nên thức dậy ngay liền để tu tập rèn luyện tẩy trừ tâm khỏi chướng ngại pháp, tức là ly dục ly ác pháp.

9. BAN ĐÊM CANH CUỐI, THỨC DẬY ĐI KINH HÀNH HAY NGỒI, PHẢI TẨY SẠCH TÂM TƯ KHỎI CHƯỚNG NGẠI PHÁP:

Đối với đạo Phật, thời gian chia ra tu tập rất rõ ràng. Nhất là ban đêm. Canh cuối tức là buổi khuya, phải thức dậy đi kinh hành hoặc ngồi nếu không buồn ngủ, luôn luôn không được lười biếng ham ngủ.

Ban ngày cũng như ban đêm, đầu canh hay cuối canh đều duy nhất tu hành có một mục đích là xả tâm tẩy trừ các chướng ngại pháp; ngoại trừ có canh giữa ban đêm thì mới nằm nghỉ một chút, nhưng phải giữ tâm chánh niệm tỉnh giác, không được ham ngủ. Trước khi nằm ngủ phải tập tỉnh thức rồi mới ngủ, không được nằm xuống là ngủ ngay liền. Phải nhớ lời dạy này! Trên đây là bài pháp về thời khóa tu tập thời đức Phật còn tại thế, để chỉ dạy cho chúng tỳ kheo tu

tập một cách rất rõ ràng và cụ thể.

Tôi nhận thấy bài pháp này về thời khóa tu tập của đức Phật thời xưa, đối với thời đại của chúng ta hiện giờ nó không có lỗi thời, mà còn có một giá trị chỉ rõ về pháp hành và phù hợp với hoàn cảnh tu tập của chúng ta. Do đó, tôi xin ghi lại bài pháp này cống hiến cho những ai có tâm thiết tha tìm cầu sự giải thoát trong đạo Phật.

Thời khóa biểu này, chúng ta không thấy nói về buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều, mà chỉ dùng danh từ chung chung là **"ban ngày"**. Đọc lại toàn bộ kinh sách của đức Phật, tôi thấy buổi sáng đức Phật và chúng tỳ kheo khi chưa đến giờ đi khất thực thì hay đến thăm những vị Bà La Môn, khi khất thực xong về ăn rồi nghỉ trưa một chút, buổi chiều thì tu tập. Như vậy, trong thời khóa biểu này nói ban ngày tu tập tức là nói buổi chiều.

Kính ghi Thích Thông Lạc

Tu Viện Chơn Như , ngày 14/02/2000



VỊ TỖ KHEO PHẢI LÀM GÌ KHI THỌ NHẬN CÚNG DƯỜNG

Oai nghi tế hạnh của một vị **tỳ kheo**, khi nhận tứ sự của tín thí cúng dường phải làm gì? Trước khi thọ thực phải làm gì? Sau khi thọ thực phải làm gì?

Sau khi nghiên cứu tạng kinh Nguyên Thủy, chúng tôi tìm lại được một thời khóa tu tập trong thời đức Phật còn tại thế. Ngài đã dùng thời khóa này hướng dẫn cho các đệ tử của mình tu tập cách đây 2543 năm. Đó thực là một thời khóa có giá trị rất lớn cho đường tu tập của các vị **tỳ kheo** Tăng, **tỳ kheo** Ni và nam nữ Cư sĩ, nói chung là tín đồ Phật giáo.

Khi đọc đến bài kinh ƯỚC NGUYỆN trong kinh Trung Bộ, chúng tôi ghi nhận lời Phật dạy: **“Muốn ước nguyện một điều gì thì giới luật phải được giữ gìn nghiêm chỉnh, thì ước nguyện ấy mới có kết quả”**.

Do những lời dạy trong kinh này, tôi soạn ra những lời “Ước Nguyện” để thực hiện nguyện vọng tha thiết làm chủ sanh, già, bệnh, chết của mình và của tất cả mọi người trên đường tu tập. Vị tỳ kheo mới xuất gia tu hành giới luật chưa thanh tịnh, khi thọ nhận thực phẩm của đàn na thí chủ cúng dường phải làm gì?

Sau đây là những lời ước nguyện của người tu sĩ mới xuất gia, giới luật chưa thanh tịnh, khi thọ nhận sự cúng dường.

Ước nguyện của tân tỳ kheo

Khi nhận thực phẩm của đàn na thí chủ cúng dường xong, người khát sĩ phải đứng yên lặng ước nguyện:

*Hôm nay con thọ nhận
Của tín thí cúng dường
Ước nguyện con tu tập
Giới hạnh tròn nghiêm túc
Không hề vi phạm lỗi Tâm ly dục, ly ác
Không làm khổ mình, người
Xứng đáng đệ tử Phật Gương sáng cho mọi người
Thấp lèn ngọn đèn pháp Chấn hưng lại
Phật giáo Con xin Phật chứng minh*

NAM MÔ PHẬT BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Ước nguyện của cựu tỳ kheo

Người tu lâu năm, giới luật đã thanh tịnh, không còn vi phạm lỗi và đã nhập được Sơ Thiên, khi thọ nhận tứ sự của đàn na thí chủ cúng dường, người khát sĩ phải đứng yên lặng ước nguyện:

*Hôm nay con thọ nhận
Của tín thí cúng dường*

*Ước nguyện con hồi hướng Cho tất cả mọi người
Đều cũng được như con Giới luật tròn thanh tịnh
Không hề vi phạm lỗi Thường lìa dục, lìa ác
Suốt thời gian tu hành
Không làm khổ mình, người
Xứng đáng đệ tử Phật Đức giới cho mọi người
Thắp sáng ngọn đèn pháp Chấn hưng lại Phật giáo Ngưỡng xin Phật chứng minh*

NAM MÔ PHẬT BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Ước nguyện trước khi thọ thực

Trước khi thọ thực, người tu sĩ phải ngồi xếp bằng trên ván, giường, ghế hoặc trên mặt đất, dưới bóng cây, trong chòi tranh vách lá, phải đặt bát cơm trước mặt, hai tay chắp lại, lòng thành kính dâng lên tỏ lòng biết ơn chư Phật, tổ tiên, ông bà, cha mẹ nhiều đời nhiều kiếp, và đọc lời ƯỚC NGUYỆN:

*Hôm nay bữa cơm này
Chúng con xin thành kính
Cúng dường Phật Thích Ca Ba đời chư Hiền Thánh
Tổ tiên và ông bà Cha mẹ và quyến thuộc Anh em cùng bạn hữu
Nội ngoại cùng đôi bên
Nhiều đời vô lượng kiếp
Chúng con cũng cúi xin
Cúng dường khắp pháp giới Chúng sanh và tất cả
Hữu tình và vô tình
Đều được hưởng cơm này
No lòng như chúng con
Để rồi quyết chí tu
Giải trừ tâm ác độc
Tăng trưởng hạnh từ bi
Thương xót khắp quần sanh
Thể hiện pháp thiên định
Ra khỏi nhà sanh tử
Làm chủ đường luân hồi
Báo đáp bốn trọng ân
Gìn giữ ngôi Tam Bảo
Cửu trụ mãi muôn đời*

NAM MÔ PHẬT BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Sau khi thâm đọc lời ước nguyện kính dâng lên lòng thành kính biết ơn của mình, người tu sĩ ăn:

1-Miếng cơm thứ nhất, ước nguyện: “LY DỤC, NGĂN ÁC, DIỆT ÁC PHÁP”;

2-Miếng cơm thứ hai, ước nguyện: “SANH THIÊN, TĂNG TRƯỞNG THIÊN PHÁP”;

3-Miếng cơm thứ ba, ước nguyện: “TẤT CẢ CHÚNG SANH ĐỀU LY DỤC, LY ÁC PHÁP, SỐNG KHÔNG LÀM KHỔ MÌNH, KHỔ NGƯỜI”.

Sau khi đọc xong lời ước nguyện, người tu sĩ bắt đầu giữ gìn ăn uống trong sự im lặng.

Ước nguyện sau khi thọ thực

Sau khi thọ thực và uống nước xong, người tu sĩ chắp tay lên, thầm đọc lời ước nguyện biết ơn những đàn na thí chủ đã cúng dường tứ sự nuôi thân cho mình:

*Nguyện thọ bữa cơm này
Chúng con mãi nhớ ơn
Người nông phu khó khổ
Kẻ dệt cửu nhọc nhằn
Giọt mồ hôi nước mắt
Làm ra của cúng dường
Người đàn na thí chủ
Vì Phật pháp trường tồn
Chẳng nề công khó khổ
Kính ngưỡng cúng dâng lên
Chúng con nguyện giữ gìn
Chẳng dám phung phí phạm
Ngày một bữa nuôi thân
Chẳng dám ăn phi thời
Vì phi thời phí phạm
Như ăn thịt con mình
Chúng con nguyện hết sức
Năng nỗ siêng tu hành
Giải thoát thân tâm mình
Ra khỏi nhà sanh tử
Đền đáp ơn chư Phật
Ơn sanh thành dưỡng dục
Ơn đàn na thí chủ
Chúng con cũng nguyện cho
Kẻ còn người đã mất
Đều được hưởng Phật pháp
Tâm ly dục, ly ác
Không làm khổ mình, người*

NAM MÔ PHẬT BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI

Xin quý vị tìm đọc Đường Về Xứ Phật, từ tập 1 đến tập 10, quý vị sẽ rõ những thâm ý độc ác của Bà La Môn quyết tâm diệt sạch Phật giáo trên hành tinh này, và những kiến giải sai lệch của các nhà học giả xưa và nay, vì danh lợi đã biến Phật giáo thành một giáo lý bị thế tục hóa.

Còn nữa...

Tác giả: **Trưởng lão Thích Thông Lạc**

Trích sách: **Pháp tu của Phật làm chủ sinh, lão, bệnh chết** - Nhà xuất bản Tôn giáo